



NỘI DUNG CHÍNH

+ CẬP NHẬT CÁC QUY ĐỊNH MỚI NHẤT

1. Quy định mới về người lao động Việt Nam đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng.
2. Quy định mới về thời giờ làm việc, thời giờ nghỉ ngơi của lao động thời vụ.
3. Hướng dẫn nhận diện và phản ánh tin nhắn rác, cuộc gọi rác và thư điện tử rác.
4. Quy định mới về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực kế hoạch và đầu tư.

+ BÀI VIẾT

Quốc ca Việt Nam: từ Luật Sở hữu trí tuệ đến thực tiễn áp dụng.

+ ĐỌC BÁO GIÚP BẠN

1. Giảm 2% thuế suất thuế giá trị gia tăng trong năm 2022.
2. Chính thức chốt lịch nghỉ Tết Nguyên đán Nhâm Dần kéo dài 9 ngày liên tục.

+ GIẢI ĐÁP VƯỚNG MẮC

1. Hoàn thuế giá trị gia tăng đối với dự án ODA không hoàn lại.
2. Chính sách thuế thu nhập cá nhân đối với khoản chi trả cho cá nhân cung cấp dịch vụ không thường xuyên.
3. Thuế nhà thầu đối với hoa hồng môi giới.
4. Hướng dẫn xuất hóa đơn.

+ DANH MỤC VĂN BẢN PHÁP LUẬT MỚI

1. Quy định mới về người lao động Việt Nam đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng

Ngày 10/12/2021, Chính phủ ban hành Nghị định 112/2021/NĐ-CP (“**Nghị định 112/2021**”) quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Người lao động Việt Nam đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng với 1 số điểm đáng lưu ý sau đây:

1.1 Tăng mức ký quỹ đối với doanh nghiệp dịch vụ

Theo Điều 23 của Nghị định 112/2021, doanh nghiệp dịch vụ phải thực hiện ký quỹ 2 tỷ đồng tại một ngân hàng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài được thành lập và hoạt động hợp pháp tại Việt Nam.

Như vậy, so với Nghị định 38/2020/NĐ-CP, mức ký quỹ đối với doanh nghiệp hoạt động dịch vụ đưa lao động Việt Nam đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng tăng từ 1 tỷ đồng lên 2 tỷ đồng.

Ngoài ra, Nghị định 112/2021 còn bổ sung trường hợp doanh nghiệp dịch vụ giao nhiệm vụ cho chi nhánh thực hiện hoạt động dịch vụ đưa người lao động Việt Nam đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng phải ký quỹ thêm 500 triệu đồng đối với mỗi chi nhánh được giao nhiệm vụ.

Đối với doanh nghiệp Việt Nam đưa người lao động Việt Nam đi đào tạo, nâng cao trình độ, kỹ năng nghề ở nước ngoài phải thực hiện ký quỹ bằng 10% một lượt vé máy bay hạng phổ thông từ nơi làm việc về Việt Nam tính theo số lượng người lao động đi làm việc ở nước ngoài trong Hợp đồng nhận lao động thực tập.

1.2 Mức trần tiền ký quỹ của người lao động với doanh nghiệp dịch vụ

Theo Điều 29 của Nghị định 112/2021, doanh nghiệp dịch vụ và người lao động

thỏa thuận về ngân hàng nhận ký quỹ, việc ký quỹ, trong đó tiền ký quỹ không vượt quá mức trần quy định và phải được ghi rõ trong Hợp đồng đưa người lao động Việt Nam đi làm việc ở nước ngoài (Hợp đồng). Mức trần tiền ký quỹ cụ thể như sau:

- Thị trường Đài Loan (Trung Quốc): 12 triệu đồng đối với các ngành, nghề (trừ thuyền viên tàu cá xa bờ và tàu vận tải không phải ký quỹ).
- Thị trường Hàn Quốc: 36 triệu đồng đối với các ngành, nghề (trừ thuyền viên tàu cá xa bờ và tàu vận tải không phải ký quỹ).
- Thị trường Nhật Bản, các nước thuộc khu vực châu Mỹ, Đông Nam Á, Trung Đông: không phải ký quỹ.
- Các quốc gia và khu vực khác: tiền ký quỹ tương đương giá trị 01 lượt vé máy bay hạng phổ thông từ nơi làm việc về Việt Nam (trừ thuyền viên tàu cá xa bờ và tàu vận tải không phải ký quỹ)

Lưu ý, việc ký quỹ chỉ được thực hiện sau khi doanh nghiệp dịch vụ và người lao động ký Hợp đồng và người lao động đã được phía nước ngoài chấp nhận vào làm việc hoặc cấp thị thực nhập cảnh nước hoặc vùng lãnh thổ làm việc.

1.3 Trường hợp doanh nghiệp dịch vụ và người lao động được nhận lại tiền ký quỹ

- Theo khoản 3 Điều 25 của Nghị định 112/2021, doanh nghiệp dịch vụ được nhận lại tiền ký quỹ trong các trường hợp sau:
 - (i) Doanh nghiệp không nộp hồ sơ đề nghị cấp Giấy phép hoạt động dịch vụ đưa người lao động Việt Nam đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng (Giấy phép).
 - (ii) Doanh nghiệp không được cấp Giấy phép hoặc doanh nghiệp đã ký quỹ tại tài khoản khác và đề nghị tắt toán tài khoản đã ký quỹ trước đó hoặc doanh nghiệp dịch vụ đã giải thể theo quy định.
 - (iii) Doanh nghiệp đã thực hiện đầy đủ nghĩa vụ trong hoạt động dịch vụ đưa người lao động Việt Nam đi làm việc ở nước ngoài sau khi nộp lại Giấy phép hoặc bị thu hồi Giấy phép.
 - (iv) Doanh nghiệp dịch vụ chấm dứt giao nhiệm vụ hoạt động dịch vụ đưa người lao động Việt Nam đi làm việc ở nước ngoài cho chi nhánh hoặc chi nhánh chấm dứt hoạt động.
 - Khoản 1 Điều 32 của Nghị định 112/2021 quy định các trường hợp người lao động được doanh nghiệp dịch vụ hoàn trả tiền ký quỹ như sau:
 - (i) Người lao động hoàn thành hợp đồng hoặc chấm dứt Hợp đồng trước thời hạn nhưng không gây thiệt hại cho doanh nghiệp.
 - (ii) Người lao động đơn phương chấm dứt Hợp đồng khi bị người sử dụng lao động ngược đãi, cưỡng bức lao động hoặc có nguy cơ rõ ràng đe dọa trực tiếp đến tính mạng, sức khỏe hoặc bị quấy rối tình dục trong thời gian làm việc ở nước ngoài.
 - (iii) Người lao động đã nộp tiền ký quỹ nhưng doanh nghiệp không đưa được người lao động đi làm việc ở nước ngoài trong thời hạn đã cam kết hoặc quá thời hạn chờ xuất cảnh và người lao động không còn nhu cầu đi làm việc ở nước ngoài;
 - (iv) Các trường hợp người lao động không gây thiệt hại cho doanh nghiệp.
 - (v) Tiền ký quỹ của người lao động còn lại sau khi đã bù đắp thiệt hại phát sinh đối với doanh nghiệp do lỗi của người lao động gây ra theo Hợp đồng.
- 1.4 3 trường hợp doanh nghiệp dịch vụ bị thu hồi Giấy phép hoạt động dịch vụ đưa người lao động Việt Nam đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng**
- Theo Điều 10 của Nghị định 112/2021, doanh nghiệp dịch vụ sẽ bị thu hồi Giấy phép hoạt động dịch vụ đưa người lao động Việt Nam đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng trong 3 trường hợp sau:
- (1) Khi cơ quan có thẩm quyền thẩm quyền cấp bản chính các giấy tờ trong hồ sơ đề nghị cấp Giấy phép có văn bản khẳng định nội dung kê khai trong hồ sơ đề nghị cấp Giấy phép là giả mạo.
 - (2) Khi doanh nghiệp dịch vụ không duy trì các điều kiện về cấp Giấy phép theo hợp đồng hoặc vi phạm các hành vi bị nghiêm cấm trong lĩnh

vực người lao động Việt Nam đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng hoặc gây thiệt hại nghiêm trọng về vật chất, tinh thần đối với người lao động do doanh nghiệp không thực hiện đầy đủ nghĩa vụ theo quy định của Luật Người lao động Việt Nam đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng.

- (3) Khi doanh nghiệp dịch vụ không đưa người lao động Việt Nam đi làm việc ở nước ngoài trong thời gian 24

tháng liên tục mà không phải do thiên tai, dịch bệnh, chiến tranh, bất ổn chính trị, suy thoái kinh tế hoặc vì lý do bất khả kháng khác dẫn đến bên nước ngoài không thể tiếp nhận người lao động.

Nghị định 112/2021 có hiệu lực từ ngày 01/01/2022 thay thế cho Nghị định 38/2020/NĐ-CP và Thông tư liên tịch 17/2007/TTLT-BLĐTBXH-NHNNVN.

2. Quy định mới về thời giờ làm việc, thời giờ nghỉ ngơi của lao động thời vụ

Ngày 15/12/2021, Bộ Lao động Thương binh và Xã hội ban hành Thông tư 18/2021/TT-BLĐTBXH (“**Thông tư 18/2021**”) quy định về thời giờ làm việc, thời giờ nghỉ ngơi đối với người lao động làm các công việc sản xuất có tính thời vụ, công việc gia công theo đơn đặt hàng với điểm mới sau đây:

2.1 Áp dụng chung tổng số giờ làm việc tiêu chuẩn và giờ làm thêm

So với Thông tư 54/2015/TT-BLĐTBXH, Thông tư 18/2021 đã bỏ quy định về tổng số giờ làm việc tiêu chuẩn và giờ làm thêm đối với người lao động làm các nghề, công việc đặc biệt nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm và thay vào đó là áp dụng chung tổng số giờ làm việc tiêu chuẩn và số giờ làm thêm cho mọi công việc mang tính chất thời vụ, cụ thể như sau:

- Tổng số giờ làm việc tiêu chuẩn và số giờ làm thêm trong một ngày không quá 12 giờ.
- Tổng số giờ làm việc tiêu chuẩn và số giờ làm thêm trong một tuần không quá 72 giờ (*hiện là 64 giờ/tuần; riêng đối với người lao động làm các nghề, công việc đặc biệt nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm không quá 48 giờ*).

- Tổng số giờ làm thêm trong một tháng không quá 40 giờ (*hiện là 32 giờ/tháng; riêng đối với người lao động làm các nghề, công việc đặc biệt nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm không quá 24 giờ*).
- Tổng số giờ làm thêm trong một năm đối với mỗi người lao động không quá 300 giờ.

2.2 Người lao động đi làm vào ngày lễ, Tết không còn được nghỉ bù

Theo quy định tại Thông tư 54/2015/TT-BLĐTBXH, nếu người lao động đi làm vào các ngày lễ, Tết, nghỉ hàng năm, các ngày nghỉ có hưởng lương khác thì sẽ được nghỉ bù đủ số ngày làm việc đó. Tuy nhiên, Thông tư 18/2021 đã *bãi bỏ quy định về việc nghỉ bù*, thay vào đó là người sử dụng lao động phải bố trí để người lao động được nghỉ ngày nghỉ lễ, tết, nghỉ hàng năm và các ngày nghỉ có hưởng lương khác theo quy định. Vì vậy,

nếu đi làm vào các ngày lễ, Tết thì người lao động sẽ không được bố trí nghỉ bù mà được tính hưởng lương làm thêm giờ cho ngày làm việc đó.

Thông tư 18/2021 sẽ có hiệu lực từ ngày 01/02/2022 thay thế cho Thông tư 54/2015/TT-BLĐTBXH.

3. Hướng dẫn nhận diện và phản ánh tin nhắn rác, cuộc gọi rác và thư điện tử rác

Ngày 13/12/2021, Bộ Thông tin và Truyền thông ban hành Thông tư 22/2021/TT-BTTTT (Thông tư 22/2021) về việc quy định chi tiết một số điều của Nghị định 91/2020/NĐ-CP về chống tin rác, thư điện tử rác, cuộc gọi rác, trong đó đáng chú ý là quy định về tiêu chí nhận diện và phản ánh tin nhắn rác, cuộc gọi rác, thư điện tử rác cũng như quy định về gửi tin nhắn đăng ký quảng cáo đầu tiên và duy nhất.

3.1 Tiêu chí nhận diện tin nhắn rác, cuộc gọi rác, thư điện tử rác

Theo Điều 4 của Thông tư 22/2021, việc nhận diện tin nhắn rác, cuộc gọi rác, thư điện tử rác được dựa vào các tiêu chí sau:

- Tin nhắn được xác định là tin nhắn rác dựa trên các tiêu chí về (i) tần suất gửi tin (số tin nhắn được thực hiện đi từ nguồn gửi tin nhắn trong một khoảng thời gian), (ii) đặc điểm hành vi sử dụng, và (iii) mẫu tin nhắn rác do doanh nghiệp viễn thông thu thập và chia sẻ.
- Còn cuộc gọi rác được xác định dựa trên (i) tần suất thực hiện cuộc gọi (số cuộc gọi được thực hiện từ nguồn thực hiện cuộc gọi trong một khoảng thời gian) và (ii) đặc điểm hành vi sử dụng.
- Đối với thư điện tử rác, tiêu chí nhận diện gồm (i) tần suất gửi thư điện tử (số thư điện tử được gửi từ một địa chỉ thư điện tử trong một khoảng thời gian), (ii) đặc điểm hành vi sử dụng, và (iii) công nghệ được sử dụng để gửi, nhận thư.

3.2 Cách phản ánh tin nhắn rác, cuộc gọi rác và thư điện tử rác

Theo Điều 5 của Thông tư 22/2021, người sử dụng có thể phản ánh và cung cấp các bằng chứng tới Hệ thống tiếp nhận phản ánh tin nhắn rác, thư điện tử rác, cuộc gọi rác như sau:

- Đối với tin nhắn rác, người sử dụng soạn tin nhắn phản ánh theo cú pháp: **S** [Nguồn phát tán][Nội dung tin nhắn rác] hoặc **S** (nguồn phát tán)(Nội dung tin nhắn rác) **gửi 5656**.
- Đối với cuộc gọi rác, người sử dụng soạn tin nhắn phản ánh theo cú pháp: **V** [Nguồn phát tán][Nội dung cuộc gọi rác]; hoặc **V** (Nguồn phát tán)(Nội dung cuộc gọi rác) **gửi 5656**.
- Đối với thư điện tử rác, người sử dụng phản ánh, cung cấp các bằng chứng thư điện tử rác thông qua việc chuyển tiếp thư điện tử rác tới địa chỉ thư điện tử: chongthurac@vncert.vn.
- Ngoài ra, người sử dụng có thể phản ánh tin nhắn rác, cuộc gọi rác, thư điện tử rác theo hướng dẫn tại website thongbaorac.ais.gov.vn hoặc qua tổng đài hoặc ứng dụng.

3.3 Người quảng cáo chỉ được phép gửi tin nhắn đăng ký quảng cáo đầu tiên và duy nhất tới 1 số thuê bao

Thông tư 22/2021 quy định người quảng cáo chỉ được phép gửi tin nhắn đăng ký quảng cáo đầu tiên và duy nhất tới 1 số thuê bao trong thời gian từ 7 giờ đến 22 giờ. Trong vòng 24 giờ kể từ thời điểm gửi tin nhắn, nếu người dùng không phản hồi thì người quảng cáo không được phép gửi bất kỳ tin nhắn đăng ký quảng cáo hoặc tin nhắn quảng cáo nào đến số điện thoại đó. Đồng thời, người quảng cáo phải có trách nhiệm gửi đồng thời bản sao tin nhắn đăng ký quảng cáo đầu tiên và duy nhất về đầu số 5656 và đồng bộ dữ liệu đăng ký, từ chối nhận tin nhắn quảng cáo đầu tiên và duy nhất

về hệ thống quản lý "Danh sách không quảng cáo".

Ngoài ra, nếu không muốn nhận tin nhắn và cuộc gọi quảng cáo, người sử dụng có thể nhắn tin theo cú pháp: **DK DNC S gửi 5656** (không nhận tin nhắn quảng cáo); **DK DNC V gửi 5656** (không nhận cuộc gọi quảng cáo); **DK DNC gửi 5656** (không nhận cả tin nhắn và cuộc gọi quảng cáo), hoặc hủy đăng ký qua website khongquangcao.ais.gov.vn hoặc tổng đài hoặc ứng dụng.

Thông tư 22/2021 sẽ có hiệu lực từ ngày 01/3/2022.

4. Quy định mới về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực kế hoạch và đầu tư

Ngày 28/12/2021, Chính phủ ban hành Nghị định 122/2021/NĐ-CP ("**Nghị định 122/2021**") quy định về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực kế hoạch và đầu tư. Nghị định 122/2021 có hiệu lực từ ngày 01/01/2022 thay thế cho Nghị định 50/2016/NĐ-CP.

So với Nghị định 50/2016/NĐ-CP, Nghị định 122/2021 được ban hành theo hướng nâng mức phạt tiền đối với các hành vi vi phạm và bổ sung một số quy định mới về hành vi vi phạm trong lĩnh vực kế hoạch và đầu tư, cụ thể như sau:

4.1 Mở rộng phạm vi điều chỉnh

So với Nghị định 50/2016/NĐ-CP, Nghị định 122/2021 đã mở rộng phạm vi điều chỉnh các hành vi vi phạm hành chính trong lĩnh vực kế hoạch và đầu tư như: đầu tư theo phương thức đối tác công tư (PPP); đấu thầu lựa chọn nhà đầu tư thực hiện dự án đầu tư có sử dụng đất; và lĩnh vực quy hoạch.

- Đối với lĩnh vực đăng ký doanh nghiệp là 100 triệu đồng.
- Đối với lĩnh vực quy hoạch là 500 triệu đồng.

Mức phạt này áp dụng với tổ chức, đối với cá nhân có hành vi vi phạm thì mức phạt tiền bằng 1/2 số tiền nêu trên.

4.2 Mức phạt tiền tối đa đối với hành vi vi phạm hành chính

- Đối với lĩnh vực đầu tư và đấu thầu là 300 triệu đồng.

4.3 Thời hiệu xử phạt vi phạm hành chính

Theo khoản 1 Điều 5 của Nghị định 122/2021, thời hiệu xử phạt vi phạm hành chính đối với lĩnh vực đầu tư, đấu thầu, đăng ký doanh nghiệp là 1 năm; đối với lĩnh vực quy hoạch là 2 năm.

4.4 Bổ sung quy định mới các hành vi vi phạm trong lĩnh kế hoạch và đầu tư

So với Nghị định 50/2016/NĐ-CP, Nghị định 122/2021 đã bổ sung một số quy định mới về các hành vi vi phạm trong lĩnh kế hoạch và đầu tư sau đây:

- *Vi phạm trong lĩnh vực đấu thầu lựa chọn nhà đầu tư thực hiện dự án đầu tư có sử dụng đất* (Điều 39 đến Điều 42) có mức phạt tiền từ 20 triệu đồng đến 150 triệu đồng, cụ thể như:
 - ✓ Vi phạm quy định về lập, phê duyệt danh mục dự án đầu tư có sử dụng đất không đáp ứng điều kiện dự án có sử dụng đất theo quy định của pháp luật về đấu thầu có mức phạt tiền từ 20 triệu đồng đến 30 triệu đồng.
 - ✓ Vi phạm quy định về hồ sơ mời thầu, hồ sơ yêu cầu có mức phạt tiền từ 20 triệu đồng đến 50 triệu đồng.
 - ✓ Vi phạm quy định về tổ chức lựa chọn nhà đầu tư và đánh giá hồ sơ dự thầu, hồ sơ đề xuất có mức phạt tiền từ 20 triệu đồng đến 150 triệu đồng.
 - ✓ Vi phạm về hợp đồng lựa chọn nhà đầu tư thực hiện dự án đầu tư có sử dụng đất có mức phạt tiền từ 20 triệu đồng đến 70 triệu đồng.
- *Vi phạm trong lĩnh vực quy hoạch* (Điều 70 đến Điều 72) có mức phạt tiền từ 30 triệu đồng đến 500 triệu đồng, như: vi phạm về chế độ báo cáo và cung cấp thông tin quy hoạch có mức phạt tiền đến 150 triệu đồng, còn vi phạm về lập, điều chỉnh quy hoạch có mức phạt tiền đến 500 triệu đồng.

- *Vi phạm trong lĩnh vực đầu tư theo phương thức PPP* (Điều 23 đến Điều 31) có mức phạt tiền từ 20 triệu đồng đến 150 triệu đồng, như: vi phạm về thực hiện dự án PPP có mức phạt tiền có nhất là 100 triệu đồng, còn vi phạm quy định trong quá trình lựa chọn nhà đầu tư dự án PPP có mức phạt tiền cao nhất đến 150 triệu đồng

4.5 Tăng mức xử phạt đối với hành vi vi phạm của doanh nghiệp

So với Nghị định 50/2016/NĐ-CP, các hành vi vi phạm trong lĩnh vực đăng ký doanh nghiệp quy định tại Nghị định 122/2021 có mức phạt cao hơn, điển hình như:

- Hành vi kê khai không trung thực, không chính xác nội dung hồ sơ đăng ký doanh nghiệp có mức phạt tiền từ 20 triệu đồng đến 30 triệu đồng (*mức cũ từ 10 triệu đồng đến 15 triệu đồng*).
- Hành vi cố ý định giá tài sản góp vốn không đúng giá trị có mức phạt tiền từ 30 triệu đồng đến 50 triệu đồng (*mức cũ từ 20 triệu đồng đến 30 triệu đồng*).
- Hoạt động kinh doanh dưới hình thức doanh nghiệp mà không đăng ký thành lập doanh nghiệp có mức phạt tiền từ 50 triệu đồng đến 100 triệu đồng (*mức cũ từ 20 triệu đồng đến 30 triệu đồng*).
- Hành vi kê khai khống vốn điều lệ bị phạt 20 triệu đồng đến 100 triệu đồng (*mức cũ từ 10 triệu đồng đến 20 triệu đồng đối với hành vi không đăng ký thay đổi với cơ quan đăng ký kinh doanh khi không góp đủ vốn Điều lệ như đã đăng ký*).

GV Lawyers xin giới thiệu bài viết của Luật sư **Lê Quang Vy**, Luật sư thành viên của GV Lawyers và Trợ lý pháp luật **Nguyễn Thông Cẩm Tú** trong bài viết có tiêu đề: **“Quốc ca Việt Nam: từ Luật Sở hữu trí tuệ đến thực tiễn áp dụng”** được đăng trên Tạp chí Kinh tế Sài Gòn số 52-2021 (1.619) ngày 23/12/2021.

BÀI VIẾT

Tác phẩm *Tiến quân ca* của nhạc sĩ Văn Cao là Quốc ca Việt Nam.

Được biết gia đình cố nhạc sĩ Văn Cao đã hiến tặng ca khúc này cho Nhà nước. Điều này đã minh thị Nhà nước chính là chủ sở hữu quyền tác giả tác phẩm *Tiến quân ca* tức Quốc ca.

Vừa qua, việc Next Media tắt tiếng trong phần hát Quốc ca trong trận đấu giữa đội tuyển Việt Nam và Lào đã gây không ít “sóng gió” trên các trang báo, các diễn đàn. Vậy Luật Sở hữu trí tuệ chi phối thế nào trong câu chuyện này?

Quyền chủ sở hữu bản ghi âm nhạc nền Quốc ca có được pháp luật bảo hộ?

Theo quy định tại Điều 6.2 Luật Sở hữu trí tuệ 2005 (Luật SHTT) đã được sửa đổi, bổ sung, quyền liên quan phát sinh kể từ khi cuộc biểu diễn, bản ghi âm, ghi hình được thực hiện mà không phương hại đến quyền tác giả. Như vậy, quyền liên quan của chủ sở hữu các bản ghi âm, ghi hình Quốc ca sẽ được xác lập và bảo hộ (50 năm) kể từ khi bản ghi âm, ghi hình đó được thực hiện nếu việc

thực hiện này không xâm phạm đến quyền tác giả.

Ngoài ra, việc biên soạn hòa âm, phối khí nhạc nền cho Quốc ca được xem là hành vi sáng tạo tác phẩm phái sinh. Theo Điều 20.3 và Điều 14.2 Luật SHTT, việc sáng tạo tác phẩm phái sinh phải được sự cho phép của chủ sở hữu quyền tác giả bản gốc và tác phẩm phái sinh chỉ được luật pháp bảo hộ nếu không gây phương hại đến quyền tác giả đối với tác phẩm được dùng để làm tác phẩm phái sinh.

Như vậy, Luật SHTT chỉ bảo hộ chủ sở hữu quyền liên quan của bản ghi âm nhạc nền Quốc ca trong trường hợp bản ghi âm nhạc nền đó được sự cho phép của chủ sở hữu quyền tác giả, tức Nhà nước. Và nếu đã là một bản ghi âm nhạc nền Quốc ca hợp pháp, được luật pháp bảo hộ thì bất luận cá nhân, tổ chức nào sử dụng bản ghi này đều phải có nghĩa vụ bản quyền đối với chủ sở hữu quyền liên quan (trừ các trường hợp được quy định tại Điều 32 Luật SHTT, như tự ý sao chép một bản nhằm mục đích nghiên cứu khoa học của cá nhân, nhằm mục đích giảng dạy; trích

dẫn hợp lý để cung cấp thông tin).

Tuy nhiên, cũng xin lưu ý, nếu như gia đình cố nhạc sĩ Văn Cao hiến tặng không chỉ cho Nhà nước mà còn có cả nhân dân, thì tác phẩm này sẽ thuộc về công chúng và các nhà sản xuất bản ghi âm, ghi hình được phép sử dụng tác phẩm này mà không cần xin phép với điều kiện là tôn trọng quyền nhân thân của tác giả (ghi nhận đúng tên tác phẩm, tên tác giả, đảm bảo sự toàn vẹn của tác phẩm, không được sửa chữa, cắt xén hoặc xuyên tạc tác phẩm).

Tham khảo việc sử dụng nhạc nền Quốc ca ở một số nước

Thực tiễn, các nước như Canada, Singapore, Úc và một số nước khác đều đã đầu tư thực hiện các bản ghi chuẩn cho Quốc ca của mình. Mới đây vào năm 2019, Singapore đã cho ra mắt bản ghi mới để thay thế cho bản ghi vào năm 2001 của mình.

Hiện nay các nước trên thế giới vẫn ghi nhận và bảo vệ quyền liên quan cho các chủ sở hữu là tổ chức, cá nhân đầu tư thực hiện các bản ghi

Quốc ca. Như ở Mỹ, giải bầu dục quốc gia Mỹ (NFL) cũng như các giải thi đấu thể thao nhà nghề Mỹ đã tự thu âm Quốc ca để sử dụng cho các giải đấu của mình. Các cá nhân, tổ chức tại Mỹ, đều có quyền hát, trình diễn Quốc ca của mình ở mọi nơi, trên mọi nền tảng xã hội khác nhau nhưng không được sử dụng bản ghi âm của NFL hoặc các tổ chức khác nếu không xin phép và trả tiền.

Còn ở Úc, trên trang web chính thức của chính phủ nước này có quy định những trường hợp sử dụng Quốc ca vì mục đích thương mại bắt buộc phải xin phép và được sự chấp thuận từ chính phủ [1].

Quay trở lại Việt Nam, như đã nêu, các chủ sở hữu quyền liên quan được bảo hộ có quyền quyết định trong việc phân phối các bản ghi âm, ghi hình Quốc ca đến công chúng thông qua việc bán, cho thuê hoặc phân phối bằng bất kỳ phương tiện kỹ thuật nào và

được hưởng quyền lợi vật chất từ việc phân phối đó (Điều 30 Luật SHTT).

Tuy vậy, nếu nhìn một cách khách quan sự việc Next Media ngắt phần nhạc Quốc ca trong trận Việt Nam – Lào vừa qua thì đây là câu chuyện của cả đất nước, cả dân tộc, và cũng là cơ hội để chúng ta hướng đến những hành động, kế hoạch mới cho Quốc ca Việt Nam. Theo đó, cơ quan quản lý nhà nước cần nâng cao hơn nữa vị thế Quốc ca Việt Nam trước quốc tế chứ không dừng lại là câu chuyện của một hay hai đơn vị, tổ chức có liên quan. Ở một khía cạnh nào đó, việc các tổ chức, cá nhân đầu tư để thực hiện bản ghi âm Quốc ca có chất lượng, kỹ thuật tốt hơn để phân phối đến gần hơn với công chúng là việc nên khuyến khích và họ cũng xứng đáng được bảo vệ quyền liên quan của mình đối với bản ghi âm, ghi hình đó.

Được biết, thực hiện ý kiến chỉ đạo của Bộ trưởng Bộ Văn hóa – Thể thao và Du lịch, ngày 9-12-2021, Tổng cục Thể dục thể thao đã có Công văn 783/TCTDTT-VP về việc sử dụng bản ghi Quốc ca chính thức trong các hoạt động thể dục thể thao thuộc phạm vi Tổng cục Thể dục thể thao quản lý là bản ghi được đăng tải trên trang web của Chính phủ và của Tổng cục Thể dục thể thao. Tuy nhiên, đã đến lúc Nhà nước cần đầu tư kỹ lưỡng hơn về âm thanh, hòa âm, phối khí và kỹ thuật để có một bản chuẩn hơn, hay hơn khi sử dụng tại các sự kiện lớn trong nước cũng như quốc tế. Bên cạnh đó, thiết nghĩ cần có chính sách, quy định rõ ràng trong việc sử dụng Quốc ca, để cho mọi cá nhân, tổ chức thực hiện, tuân thủ, tránh những lúng túng, tranh cãi như đã từng xảy ra.

[1] <https://www.pmc.gov.au/government/australian-national-anthem/use-australian-national-anthem>

1. Giảm 2% thuế suất thuế giá trị gia tăng trong năm 2022

Đây là một trong những nội dung quan trọng tại Nghị quyết về chính sách tài khóa, tiền tệ để hỗ trợ Chương trình phục hồi và phát triển kinh tế - xã hội vừa được Quốc hội thông qua hôm 11/1/2022.

Theo đó, đối với chính sách miễn, giảm thuế, Quốc hội đồng ý giảm 2% thuế suất thuế giá trị gia tăng trong năm 2022, áp dụng đối với các nhóm hàng hóa, dịch vụ đang áp dụng mức thuế suất thuế giá trị gia tăng 10% (còn 8%), trừ một số nhóm hàng hóa, dịch vụ sau: Viễn thông, công nghệ thông tin, hoạt động tài chính, ngân hàng, chứng khoán, bảo hiểm, kinh

doanh bất động sản, sản xuất kim loại và sản xuất sản phẩm từ kim loại đúc sẵn, ngành khai khoáng (không kể khai thác than), sản xuất than cốc, dầu mỏ tinh chế, sản xuất hoá chất và sản phẩm hoá chất, các sản phẩm hàng hóa và dịch vụ chịu thuế tiêu thụ đặc biệt.



Ảnh minh họa. Nguồn: internet

Đồng thời, cho phép tính vào chi phí được trừ khi xác định thu nhập chịu thuế thu nhập doanh nghiệp đối với khoản chi ủng hộ, tài trợ của doanh nghiệp, tổ chức cho các hoạt động phòng, chống dịch COVID-19 tại Việt Nam cho kỳ tính thuế năm 2022.

Theo tapchitaichinh.vn

2. Chính thức chốt lịch nghỉ Tết Nguyên đán Nhâm Dần kéo dài 9 ngày liên tục

Lịch nghỉ Tết Nguyên đán của công chức, viên chức kéo dài 9 ngày liên tục, từ thứ bảy ngày 29/1/2022 đến hết chủ nhật ngày 6/2/2022.

Văn phòng Chính phủ vừa ban hành Công văn số 245/VPCP-KGVX ngày 11/1/2022 truyền đạt ý kiến của Phó Thủ tướng Vũ Đức Đam về việc nghỉ Tết Nguyên đán và Quốc khánh năm 2022 của cán bộ, công chức, viên chức và người lao động.

Theo đó, Phó Thủ tướng Chính phủ Vũ Đức Đam đồng ý với đề nghị của Bộ LĐ-TB-XH về việc nghỉ Tết Nguyên đán Nhâm Dần từ ngày 31/1/2022 đến hết ngày 4/2/2022 và nghỉ lễ Quốc khánh từ ngày 1/9/2022 đến hết ngày 2/9/2022.

Tuy nhiên, 5 ngày của kỳ nghỉ Tết Nguyên đán Nhâm dần lại liền kề với 4

ngày nghỉ cuối tuần của tuần trước và tuần sau Tết, do đó, công chức, viên chức sẽ được nghỉ 9 ngày liên tiếp.

Phó Thủ tướng cũng yêu cầu các cơ quan, đơn vị thực hiện lịch nghỉ trên phải bố trí sắp xếp các bộ phận làm việc hợp lý để giải quyết công việc liên tục, bảo đảm tốt công tác phục vụ tổ chức, nhân dân và công tác phòng, chống dịch Covid-19.

Đối với dịp nghỉ lễ Quốc khánh năm nay, lịch nghỉ sẽ kéo dài trong 2 ngày từ ngày 1/9/2022 đến hết ngày 2/9/2022. Còn các dịp nghỉ hàng tuần, nghỉ lễ, Tết khác trong năm 2022 thực hiện theo quy định của Bộ luật lao động.

Theo baogiaothong.vn

1. Hoàn thuế giá trị gia tăng đối với dự án ODA không hoàn lại

- Trường hợp Công ty là nhà thầu chính ký hợp đồng trực tiếp với nhà tài trợ để thực hiện dự án sử dụng vốn ODA không hoàn lại thì thuộc đối tượng được xem xét giải quyết hoàn thuế giá trị gia tăng (GTGT) đối với dự án ODA theo quy định tại điểm a khoản 5 Điều 13 Luật thuế GTGT năm 2008 (đã được sửa đổi, bổ sung) và các văn bản hướng dẫn thực hiện.

Hồ sơ đề nghị hoàn thuế GTGT đối với nhà thầu chính ký hợp đồng trực tiếp với nhà tài trợ để thực hiện dự án sử dụng vốn ODA không hoàn lại được thực hiện theo hướng dẫn tại khoản 1 và điểm c.2.3 khoản 2 Điều 28 Thông tư số 80/2021/TT-BTC.

- Trường hợp Công ty đề nghị hoàn thuế đối với dự án sử dụng vốn ODA không hoàn lại của Chính phủ Hoa Kỳ thì đề nghị Công ty nộp hồ sơ đề nghị hoàn thuế tại cơ quan thuế quản lý trực tiếp theo quy định tại điểm a khoản 1, khoản 4 Điều 72 Luật Quản lý thuế năm 2019 và hướng dẫn tại điểm a khoản 1, khoản 2 Điều 27 Thông tư số 80/2021/TT-BTC để được xem xét giải quyết hoàn thuế theo quy định.

Tổng cục Thuế trả lời vướng mắc của Công ty Cổ phần Đầu tư và Xây dựng Vina E&C tại Công văn số 80/TCT-KK ngày 10/01/2022.

2. Chính sách thuế thu nhập cá nhân đối với khoản chi trả cho cá nhân cung cấp dịch vụ không thường xuyên

Trường hợp Công ty chi trả dịch vụ cho cá nhân không kinh doanh thực hiện giao nhận hàng hóa cho khách hàng thì khoản chi trả này thuộc diện điều chỉnh của Luật thuế thu nhập cá nhân từ tiền lương, tiền công. Công ty có trách nhiệm khấu trừ thuế thu nhập cá nhân theo hướng dẫn tại điểm i, khoản 1, Điều 25 Thông tư số 111/2013/TT-BTC.

Tổng cục Thuế trả lời vướng mắc của Công ty Cổ phần Giao Hàng Tiết Kiệm tại Công văn số 4910/TCT-DNNCN ngày 15/12/2021.

3. Thuế nhà thầu đối với hoa hồng môi giới

Trường hợp Công ty tại nước ngoài phát sinh thu nhập từ hoạt động môi giới cho dịch vụ vận tải hàng hóa chiều từ Việt Nam ra nước ngoài thì thuộc đối tượng chịu thuế nhà thầu theo quy định tại Điều 1 Thông tư 103/2013/TT-BTC.

Tỷ lệ % để tính thuế GTGT trên doanh thu là 5%, tỷ lệ (%) thuế thu nhập doanh nghiệp tính trên doanh thu tính thuế là 5%.

Cục Thuế thành phố Hà Nội trả lời vướng mắc của Công ty TNHH Kiểm toán định giá A - Z Việt Nam tại Công văn số 56687/CTHN-TTHT ngày 23/12/2021.

4. Hướng dẫn xuất hóa đơn

- Trường hợp Công ty ký hợp đồng lao động với người nước ngoài trong đó có ghi khoản chi về tiền học cho con của người nước ngoài học tại Việt Nam theo bậc học từ mầm non đến trung học phổ thông được Công ty trả có tính chất tiền lương, tiền công và có đầy đủ hóa đơn, chứng từ theo quy định thì được tính vào chi phí được trừ khi xác định thu nhập chịu thuế thu nhập doanh nghiệp.

- Trường hợp Công ty khi thanh toán tiền học cho con của người lao động theo hợp đồng lao động đã được ký kết bằng hình thức chuyển khoản và có chứng từ thu tiền của trường Quốc tế liên hiệp quốc và đối chiếu với các quy định của Luật Thuế để thực hiện đúng quy định.

Cục Thuế thành phố Hà Nội trả lời vướng mắc của Công ty Cổ phần Lifestyle Việt Nam tại Công văn số 56689/CTHN-TTHT ngày 23/12/2021.

STT	Tên văn bản	Ngày ban hành	Ngày có hiệu lực
CHÍNH PHỦ			
1	Nghị định 137/2021/NĐ-CP quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực kinh doanh đặt cược và trò chơi có thưởng.	31/12/2021	01/01/2022
2	Nghị định 122/2021/NĐ-CP quy định về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực kế hoạch và đầu tư.	28/12/2021	01/01/2022
3	Nghị định 121/2021/NĐ-CP về kinh doanh trò chơi điện tử có thưởng dành cho người nước ngoài.	27/12/2021	12/02/2022
4	Nghị định 118/2021/NĐ-CP quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Xử lý vi phạm hành chính.	23/12/2021	01/01/2022
5	Nghị định 114/2021/NĐ-CP về quản lý và sử dụng vốn hỗ trợ phát triển chính thức (ODA) và vốn vay ưu đãi của nhà tài trợ nước ngoài.	16/12/2021	16/12/2021
6	Nghị định 112/2021/NĐ-CP quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Người lao động Việt Nam đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng.	10/12/2021	01/01/2022
7	Nghị định 111/2021/NĐ-CP sửa đổi, bổ sung một số điều Nghị định 43/2017/NĐ-CP về nhãn hàng hóa.	09/12/2021	15/02/2022
BỘ THÔNG TIN VÀ TRUYỀN THÔNG			
1	Thông tư 22/2021/TT-BTTTT quy định chi tiết một số điều của Nghị định 91/2020/NĐ-CP về chống tin rác, thư điện tử rác, cuộc gọi rác.	13/12/2021	01/03/2022
BỘ LAO ĐỘNG - THƯƠNG BINH VÀ XÃ HỘI			
1	Thông tư 36/2021/TT-BLĐTBXH quy định về mức điều chỉnh tiền lương và thu nhập tháng đã đóng bảo hiểm xã hội	31/12/2021	20/02/2022
2	Thông tư 21/2021/TT-BLĐTBXH quy định chi tiết một số điều của Luật Người lao động Việt Nam đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng	15/12/2021	01/02/2022
3	Thông tư 18/2021/TT-BLĐTBXH quy định về thời giờ làm việc, thời giờ nghỉ ngơi đối với người lao động làm các công việc sản xuất có tính thời vụ, công việc gia công theo đơn đặt hàng	15/12/2021	01/02/2022
BỘ TÀI CHÍNH			
1	Thông tư 121/2021/TT-BTC quy định về thủ tục hải quan đối với hàng hóa nhập khẩu phục vụ công tác phòng, chống dịch Covid-19, nộp chứng từ thuộc hồ sơ hải quan và kiểm tra thực tế đối với hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu trong bối cảnh dịch Covid-19	24/12/2021	24/12/2021
2	Thông tư 111/2021/TT-BTC hướng dẫn kế toán nghiệp vụ thuế nội địa	14/12/2021	01/07/2022
NGÂN HÀNG NHÀ NƯỚC VIỆT NAM			
1	Thông tư 26/2021/TT-NHNN hướng dẫn giao dịch ngoại tệ giữa Ngân hàng Nhà nước Việt Nam và tổ chức tín dụng được phép hoạt động ngoại hối	31/12/2021	15/02/2022



**GLOBAL VIETNAM
LAWYERS**

Liên Hệ Với Chúng Tôi

info@gvlawyers.com.vn

Trụ sở chính – TP. HCM
Tầng 8, Tòa nhà Centec
72-74 Nguyễn Thị Minh Khai
Phường Võ Thị Sáu, Quận 3
TP. Hồ Chí Minh, Việt Nam
Tel: +84 (28) 3622 3555

Chi nhánh Hà Nội
Tầng 10A, Tòa nhà CDC
25 Lê Đại Hành
Quận Hai Bà Trưng
Hà Nội, Việt Nam
Tel: +84 (24) 3208 3555

Chi nhánh Đà Nẵng
Tầng 3, Tòa nhà Indochina
Riverside, 74 Bạch Đằng
Quận Hải Châu
Đà Nẵng, Việt Nam
Tel: +84 (28) 3622 3555

Nội dung của Bản tin này không phải là tư vấn pháp lý và cũng không thể hiện ý kiến của chúng tôi hoặc của bất cứ luật sư hay chuyên gia tư vấn nào của chúng tôi. Bản tin này cung cấp các thông tin chung và những thông tin này có thể chưa đầy đủ hoặc chưa được cập nhật kịp thời tại thời điểm được đọc. Nội dung này cũng không nhằm sử dụng như phần hỗ trợ thêm cho các ý kiến tư vấn và quan điểm pháp lý của chúng tôi. Vui lòng tìm kiếm các ý kiến tư vấn pháp lý hoặc tư vấn chuyên nghiệp khác phù hợp với những vấn đề mà bạn gặp phải. Chúng tôi, GV Lawyers, tuyên bố rõ ràng là sẽ không chịu trách nhiệm về những hành động hoặc không hành động dựa trên bất kỳ hoặc toàn bộ nội dung của Bản tin này.

